



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0026154

(51)⁷ A45D 40/02; A45D 40/12

(13) B

(21) 1-2016-01845

(22) 08/05/2015

(86) PCT/KR2015/004591 08/05/2015

(87) WO/2015/170910 A1 12/11/2015

(30) 20-2014-0003612 09/05/2014 KR

(45) 25/11/2020 392

(43) 25/07/2016 340A

(73) AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)

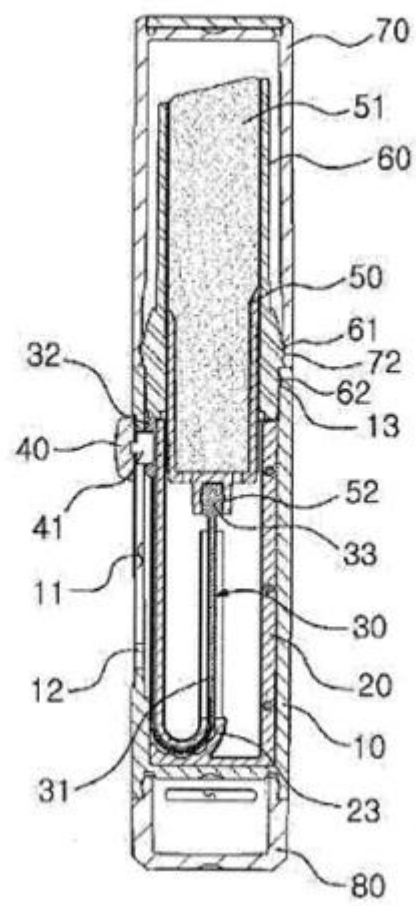
100, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul, 100-230 Republic of Korea

(72) OH JU WON (KR).

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) VỎ SON MÔI LOẠI TRƯỢT

(57) Sáng chế đề cập đến vỏ son môi loại trượt, trong đó nút bấm và khe dẫn nút bấm, mà nút bấm được lắp vào đó, được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của vỏ bên ngoài, bộ phận trượt, mà di chuyển son môi lên và xuống, được ghép với gờ của nút bấm và đầu dưới của phần giữ son môi, các chốt được tạo ra ở các phần trên và dưới của khe dẫn nút bấm, và mấu lồi ma sát được tạo ra trên gờ của nút bấm sao cho mấu lồi ma sát tạo ma sát với khe dẫn nút bấm để điều khiển sự di chuyển theo chiều thẳng đứng của nút bấm, nhờ đó ngăn son môi khỏi bị đẩy xuống khi vỏ son môi được sử dụng và cho phép vỏ son môi vận hành nhẹ nhàng khi vỏ son môi hoạt động.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến vỏ son môi loại trượt, và cụ thể hơn là đề cập đến vỏ son môi loại trượt, trong đó nút bấm và khe dẫn nút bấm, mà nút bấm được lắp vào đó, được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của vỏ bên ngoài, bộ phận trượt, mà di chuyển son môi lên và xuống, được ghép với gờ của nút bấm và đầu dưới của phần giữ son môi, các chốt được tạo ra ở các phần trên và dưới của khe dẫn nút bấm, và mấu lồi ma sát được tạo ra trên gờ của nút bấm sao cho mấu lồi ma sát tạo ma sát với khe dẫn nút bấm để điều khiển sự di chuyển theo chiều thẳng đứng của nút bấm, nhờ đó ngăn son môi khỏi bị đẩy xuống khi vỏ son môi được sử dụng và cho phép vỏ son môi vận hành nhẹ nhàng khi vỏ son môi hoạt động.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Mỹ phẩm có thể được phân loại thành nhiều loại sản phẩm phụ thuộc và mục đích sử dụng, phần sử dụng, hoặc thành phần, và hình dạng mỹ phẩm. Thông thường, mỹ phẩm được chia thành mỹ phẩm dạng cơ bản, theo màu sắc và mỹ phẩm chức năng.

Trong số mỹ phẩm màu, son môi được đề xuất là một loại mỹ phẩm tạo màu và làm mịn môi của người dùng. Nhìn chung, son môi được tạo ra từ nhiều nguồn nguyên liệu, như bột màu, dầu, sáp và chất làm mềm. Son môi được sản xuất dưới dạng thành phần có chất rắn hoặc ở dạng gel trong khi đó thể hiện nhiều màu khác nhau và chứa trong vỏ son môi. Để trang điểm, người dùng sử dụng son môi lên trên môi của người dùng trực tiếp hoặc bằng cách sử dụng cọ môi.

Son môi, vật cần thiết mang theo hàng ngày của hầu hết phụ nữ, được sản xuất với tính mang theo tuyệt vời và thuận tiện khi sử dụng bên ngoài vì phụ nữ sử dụng son môi lên môi ngoài trời trong nhiều trường hợp mặc dù phụ nữ thường xuyên dùng son môi ở nhà.

Theo vỏ son môi của giải pháp kỹ thuật liên quan được mô tả ở trên, thông thường, rãnh dẫn 3 được tạo ra trong một mặt bên của ống dẫn 2 được lắp vào trong thân vỏ 1 như được thể hiện trong FIG. 1, phần giữ son môi 5 được cài vào theo cách mà mấu lồi 4 được đặt trong rãnh dẫn 3, rãnh xoắn ốc 7 được tạo ra trong thành bên

trong của ống xoay 6, ống xoay 6 được ghép với phần bên ngoài của ống dẫn 2 sao cho mấu lồi 4 được lắp vào rãnh xoắn ốc 7, và nắp 8 được ghép với phần trên của thân vỏ 1.

Khi người sử dụng lên môi trang điểm sử dụng vỏ son môi thông thường, người sử dụng nắm chặt ống xoay 6 trong một tay của người sử dụng và thân vỏ 1 trong tay kia của người dùng, và quay ống xoay 6 và thân vỏ 1 theo hướng đối diện với nhau, sao cho mấu lồi 4 của phần giữ son môi 5 được dẫn và di chuyển lên dọc theo rãnh xoắn ốc 7 của ống xoay 6 và rãnh dẫn 3 của ống dẫn 2. Tại thời điểm này, thậm chí son môi được cài vào phần giữ son môi 5 được di chuyển lên cùng nhau với mấu lồi 4, sao cho người sử dụng có thể đặt lên môi trang điểm.

Tuy nhiên, vì vỏ son môi theo giải pháp kỹ thuật liên quan có cấu trúc di chuyển xoay chuyển đổi, cần nhiều thành phần, và chi phí sản phẩm tăng do cấu trúc phức tạp. Ngoài ra, thời gian lắp ráp chiếm tương đối khi sản xuất vỏ son môi, nên năng suất có thể bị giảm.

Ngoài ra, vì người dùng nắm thân vỏ 1 trong tay kia của người dùng và ống xoay 6 trong tay khác của người dùng và quay thân vỏ và ống xoay 6, đó là sử dụng cả hai tay để sử dụng son môi khi người dùng sẵn sàng cho việc đi ra ngoài, người dùng có thể không thuận lợi để đặt lên trang điểm khi sử dụng gương cầm tay.

Để giải quyết vấn đề trên, như được thể hiện trong FIG. 2, vỏ son môi được bộc lộ trong đăng ký giải pháp hữu ích Hàn Quốc số 20-0220242. Theo giải pháp kỹ thuật liên quan, lỗ xuyên qua 11 được tạo ra trong phần trên của thân vỏ 10, và tấm đàn hồi 13 có hình tấm đệm được tạo ra trên một thành bên của thân chốt bên trong 12 được chứa trong thân vỏ 10, tấm đàn hồi 13 được tạo ra trên thành ngoại biên bên trong của thân vỏ 10 và được ghép bằng nắp dẫn 15 được lắp vào rãnh dẫn 14 và được dẫn bằng rãnh dẫn 14, bộ phận hoạt động 17, mà được cài vào lỗ dẫn kéo dài 16 được tạo ra trong một thành chính của thân vỏ 1 và được dẫn bằng lỗ dẫn 16, được gắn vào phần trung gian của tấm đàn hồi 13, và phần đầu bên ngoài của tấm đàn hồi 13 cung cấp tấm nắp 18 sao cho phần đầu phía trước của tấm nắp 18 được lắp và được khóa vào rãnh lắp 19 được tạo ra ở một mặt của lỗ xuyên qua 11.

Giải pháp kỹ thuật liên quan đề cập đến thiết bị son môi tự động, trong đó chi tiết hoạt động 17 được tạo ra trên một thành của thân vỏ 1 được di chuyển xuống dọc theo

lỗ dẫn kéo dài 16, sao cho bộ phận dừng 18 của lỗ xuyên qua 11 được mở khi thân chốt bên trong 12 được ghép với son môi đi lên và nhô ra khỏi thân vỏ 10.

Tuy nhiên, theo giải pháp kỹ thuật liên quan, vì son môi bị đẩy xuống khi người dùng sử dụng son môi, việc sử dụng son môi có thể không tiện lợi. Ngoài ra, khi người dùng di chuyển lên và xuống son môi bằng cách di chuyển bộ phận hoạt động 17, son môi có thể không di chuyển lên và xuống nhẹ nhàng.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sáng chế được tạo ra để giải quyết vấn đề xuất hiện trong tình trạng kỹ thuật liên quan, và mục đích của sáng chế là đề xuất vỏ son môi loại trượt, trong đó nút bấm và khe dẫn nút bấm, trong đó nút bấm được lắp vào, được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của vỏ bên ngoài, bộ phận trượt, mà di chuyển son môi lên và xuống, được ghép với gờ của nút bấm và đầu dưới của phần giữ son môi, các chốt được tạo ra ở các phần trên và dưới của khe dẫn nút bấm, và mấu lồi ma sát được tạo ra trên gờ của nút bấm sao cho mấu lồi ma sát tạo ma sát với khe dẫn nút bấm để điều khiển sự di chuyển theo chiều thẳng đứng của nút bấm, nhờ đó ngăn son môi khỏi bị đẩy xuống khi vỏ son môi được sử dụng và cho phép vỏ son môi vận hành nhẹ nhàng khi vỏ son môi hoạt động.

Sáng chế đề xuất vỏ son môi loại trượt bao gồm vỏ bên ngoài được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của nó với khe dẫn nút bấm, vỏ bên trong được lắp trong vỏ bên ngoài và được tạo ra trong mặt trong của nó với rãnh dẫn, bộ phận trượt được lắp trong rãnh dẫn của vỏ bên trong và được tạo ra ở cả hai đầu của nó với rãnh lắp gờ và mấu lồi ghép, nút bấm được ghép với rãnh lắp gờ của bộ phận trượt và có gờ, phần giữ son môi được ghép với mấu lồi ghép của bộ phận trượt, và ống dẫn được ghép với vỏ bên ngoài.

Bộ phận trượt bao gồm tám đàn hồi có hình bản mỏng để di chuyển được theo chiều thẳng đứng dọc theo rãnh dẫn của vỏ bên trong, và gờ của nút bấm được tạo cặp, khoảng trống đàn hồi được tạo ra ở giữa gờ đã tạo cặp, và mấu lồi ma sát được tạo ra trên các mặt bên của gờ.

Ngoài ra, chốt được tạo ra trong khe dẫn nút bấm của vỏ bên ngoài.

Ngoài ra, phần giữ son môi được tạo ra ở đầu dưới của nó với rãnh ghép.

Hiệu quả đạt được của sáng chế

Như mô tả trên đây, theo vỏ son môi loại trượt của sáng chế, nút bấm và khe dẫn nút bấm, trong đó nút bấm được lắp vào, được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của vỏ bên ngoài, bộ phận trượt, di chuyển son môi lên và xuống, được ghép với gờ của nút bấm và đầu dưới của phần giữ son môi, các chốt được tạo ra ở các phần trên và dưới của khe dẫn nút bấm, và mấu lồi ma sát được tạo ra trên gờ của nút bấm sao cho mấu lồi ma sát tạo ma sát với khe dẫn nút bấm để điều khiển sự di chuyển theo chiều thẳng đứng của nút bấm, nhờ đó ngăn son môi khỏi đẩy xuống khi vỏ son môi được sử dụng và cho phép vỏ son môi vận hành nhẹ nhàng khi vỏ son môi hoạt động.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG. 1 là hình vẽ phối cảnh các chi tiết rời thể hiện vỏ son môi theo giải pháp kỹ thuật liên quan.

FIG. 2 là hình vẽ mặt cắt thể hiện vỏ son môi theo giải pháp kỹ thuật liên quan.

FIG. 3 là hình vẽ phối cảnh thể hiện vỏ son môi loại trượt khi nắp mở khỏi vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế.

FIG. 4 là hình vẽ phối cảnh các chi tiết rời thể hiện vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế.

FIG. 5 là hình vẽ mặt cắt thể hiện vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế.

FIG. 6 là hình vẽ mặt cắt thể hiện son môi được đưa lên từ vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế.

FIG. 7 là hình vẽ phối cảnh thể hiện son môi được đưa lên từ vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Sau đây, vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế sẽ được mô tả với sự tham chiếu đến các hình vẽ đi kèm.

FIG. 3 là hình vẽ phối cảnh thể hiện vỏ son môi loại trượt khi nắp mở khỏi vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế. FIG. 4 là hình vẽ phối cảnh các chi tiết rời thể hiện vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế. FIG. 5 là

hình vẽ mặt cắt thể hiện vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế. FIG. 6 là hình vẽ mặt cắt thể hiện son môi được đưa lên từ vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế. FIG. 7 là hình vẽ phối cảnh thể hiện son môi được đưa lên từ vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế.

Vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế bao gồm vỏ bên ngoài 10 được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của nó với khe dẫn nút bấm 11, vỏ bên trong 20 được lắp trong vỏ bên ngoài 10 và được lắp ở mặt trong của nó với rãnh dẫn 23, bộ phận trượt 30 được lắp trong rãnh dẫn 23 của vỏ bên trong 20 và được tạo ra ở cả hai đầu của nó với rãnh lắp gờ 32 và mẫu lồi ghép 33, nút bấm 40 được ghép với rãnh lắp gờ 32 của bộ phận trượt 30 và có gờ 41, phần giữ son môi 50 được ghép với mẫu lồi ghép 33 của bộ phận trượt 30, và ống dẫn 60 được ghép với vỏ bên ngoài 10. Bộ phận trượt 30 bao gồm tấm đàn hồi 31 có hình bản mỏng để có thể di chuyển lên và xuống dọc theo rãnh dẫn 23 của vỏ bên trong 20. Gờ 41 của nút bấm 40 được tạo cặp, khoảng trống đàn hồi 43 được tạo ra ở giữa gờ 41 đã tạo cặp, và mẫu lồi ma sát 42 được tạo ra trên các mặt bên của gờ 41.

Vỏ bên ngoài 10 được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của nó với khe dẫn nút bấm 11, chốt 12 được tạo ra trong khe dẫn nút bấm 11, và rãnh ghép 13 được tạo ra trong bề mặt chu vi bên trong ở trên của vỏ bên ngoài 10.

Khe dẫn nút bấm 11 mở rộng theo chiều dọc dọc theo bề mặt chu vi bên ngoài của vỏ bên ngoài 10, và nút bấm 40 được lắp vào khe dẫn nút bấm 11 sao cho nút bấm 40 di chuyển lên và xuống.

Chốt 12 được tạo ra ở các phần trên và dưới của khe dẫn nút bấm 11 để ngăn nút bấm 40 khỏi di chuyển tự do dọc theo hờ dẫn bấm 11.

Theo sáng chế, mặc dù chốt 12 được tạo ra ở các phần trên và dưới của khe dẫn nút bấm 11, nhiều hơn chốt 12 có thể được tạo ra ở khe dẫn nút bấm 11 trong khi được đặt cách xa nhau với khoảng cách định trước.

Rãnh ghép 13 được tạo ra trong bề mặt chu vi bên trong ở trên của vỏ bên ngoài 10, và ống dẫn 60 được lắp vào rãnh ghép 13.

Ngoài ra, vỏ dưới 80 có thể được ghép bổ sung với đáy của vỏ bên ngoài 10.

Vỏ bên trong 20 bao gồm vỏ bên trong thứ nhất 21 và vỏ bên trong thứ hai 22 mà

tách nhau theo chiều dọc.

Vỏ bên trong thứ nhất và thứ hai 21 và 22 được tạo ra ở đây với rãnh dẫn 23 và khoảng trống lắp tấm đàn hồi 24 được định ra bởi các mặt bên của vỏ bên trong thứ nhất và thứ hai 21 và 22.

Vỏ bên trong thứ nhất và thứ hai 21 và 22 được ghép với nhau và được lắp vào vỏ bên ngoài 10.

Rãnh dẫn 23 được tạo ra bên trong vỏ bên trong thứ nhất và thứ hai 21 và 22, sao cho tấm đàn hồi 31 của bộ phận trượt 30 được lắp trong rãnh dẫn 23. Trong trường hợp này, tấm đàn hồi 31 được uốn cong thành hình U, và một nửa tấm đàn hồi uốn cong hình U 31 được lắp trong rãnh dẫn 23 để di chuyển lên xuống.

Tấm đàn hồi 31 của bộ phận trượt 30 được đặt trong khoảng trống lắp tấm đàn hồi 24 được định ra bởi các mặt bên của vỏ bên trong thứ nhất và thứ hai 21 và 22. Tấm đàn hồi 31 được uốn cong thành hình U, và một phần khác với một phần của tấm đàn hồi 31 được lắp trong rãnh dẫn 23 được định vị trong khoảng trống lắp tấm đàn hồi 24. Nói cách khác, một phần của tấm đàn hồi 31 được định vị trong rãnh dẫn 23, và phần còn lại của tấm đàn hồi 31 được định vị trong khoảng trống lắp tấm đàn hồi 24. Trong trạng thái này, tấm đàn hồi 31 di chuyển lên và xuống.

Nói cách khác, nếu tấm đàn hồi 31 được định vị trong rãnh dẫn 23 đi lên, tấm đàn hồi 31 được định vị trong khoảng trống lắp tấm đàn hồi 24 đi xuống. Nếu tấm đàn hồi 31 được định vị trong rãnh dẫn 23 đi xuống, tấm đàn hồi 31 được định vị trong khoảng trống lắp tấm đàn hồi 24 đi lên.

Bộ phận trượt 30 bao gồm tấm đàn hồi 31 có hình bản mỏng, và được tạo ra ở cả hai đầu của nó với rãnh lắp gờ 32 và mấu lồi ghép 33.

Tấm đàn hồi 31 được định vị trong cả hai rãnh dẫn 23 và khoảng trống lắp tấm đàn hồi 24 của vỏ bên trong 20 để di chuyển lên và xuống.

Rãnh lắp gờ 32 được tạo ra ở đầu của tấm đàn hồi 31 được định vị trong khoảng trống lắp tấm đàn hồi 24, và gờ 41 được tạo ra ở nút bấm 40 được ghép với rãnh lắp gờ 32.

Mấu lồi ghép 33 được tạo ra ở đầu đối diện của tấm đàn hồi 31 được định vị trong rãnh dẫn 23, và được lắp vào rãnh ghép 52 được tạo ra trong đầu dưới của phần

giữ son môi 50.

Nút bấm 40 được ghép với rãnh lắp gờ 32 của bộ phận trượt 30 và có gờ 41.

Gờ 41 được tạo cặp, khoảng trống đàn hồi 43 được tạo ra ở giữa gờ 41 được tạo cặp, và mẫu lõi ma sát 42 được tạo ra trên các mặt bên của gờ 41.

Gờ 41 đã tạo cặp được ghép với rãnh lắp gờ 32 của bộ phận trượt 30 để ghép đôi nút bấm 40 với bộ phận trượt 30.

Khi nút bấm 40 được ghép với bộ phận trượt 30 sao cho nút bấm 40 được định vị trong khe dẫn nút bấm 11, mẫu lõi ma sát 42 được tạo ra trên các mặt bên của gờ 41 đã cặp đôi được lắp vào khe dẫn nút bấm 11 để ngăn nút bấm 40 khỏi di chuyển tự do.

Khoảng trống đàn hồi 43 được tạo ra ở giữa gờ 41 đã cặp đôi sao cho gờ 41 di chuyển đàn hồi khi gờ 41 đi qua chốt 12 được tạo ra ở khe dẫn nút bấm 11.

Phần giữ son môi 50 được ghép với son môi 51 thể hiện nhiều màu và hình dạng khác nhau và được lắp trong phần giữ son môi 50, và được tạo ra trong đầu dưới của nó với rãnh ghép 52.

Mẫu lõi ghép 33 của bộ phận trượt 30 được lắp vào rãnh ghép 52 sao cho phần giữ son môi 50 di chuyển lên xuống cả mặt trong của vỏ bên trong 20 và ống dẫn 60 khi bộ phận trượt 30 di chuyển.

Ống dẫn 60 được tạo ra ở dạng ống, và được tạo ra ở phần phía dưới của nó với mẫu lõi ghép thứ nhất 61 và mẫu lõi ghép thứ hai 62.

Ống dẫn 60 dẫn son môi 51 khi phần giữ son môi 50 được ghép với son môi 51 di chuyển lên và xuống

Mẫu lõi ghép thứ nhất 61 được ghép với nắp 70 để ghép đôi cố định nắp 70 với ống dẫn 60.

Mẫu lõi ghép thứ hai 62 được ghép với rãnh ghép 13 của vỏ bên ngoài 10 để ghép đôi cố định ống dẫn 60 với vỏ bên ngoài 10.

Nắp 70 được tạo ra trong bề mặt chu vi bên trong phía dưới của nó với rãnh ghép nắp 72, và mẫu lõi ghép thứ nhất 61 của ống dẫn 60 được lắp vào rãnh ghép nắp 72.

Nắp 70 được lắp với ống dẫn 60 để ngăn son môi 51 được ghép với phần giữ son môi 50 được định vị trong ống dẫn 60 khỏi lộ ra bên ngoài, nhờ đó ngăn son môi 51

khỏi bị nhiễm bẩn.

Sau đây, phương pháp lắp ráp và trạng thái sử dụng vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế sẽ được mô tả.

Để lắp ráp vỏ son môi loại trượt theo sáng chế, vỏ bên trong 20 bao gồm vỏ bên trong thứ nhất và thứ hai 21 và 22 được lắp ráp, và bộ phận trượt 30 bao gồm tám đàn hồi 31 có hình dạng tấm được lắp trong rãnh dẫn 23 và khoảng trống lắp tám đàn hồi 24.

Vỏ bên trong 20 có bộ phận trượt 30 được lắp ở đây được cài vào vỏ bên ngoài 10 và được ghép với vỏ bên ngoài 10.

Sau đây, gờ 41 của nút bấm 40 được ghép với rãnh lắp gờ 32 được tạo ra trong một mặt của tám đàn hồi 31 của bộ phận trượt 30. Trong trường hợp này, gờ 41 của nút bấm 40 được ghép với rãnh lắp gờ 32 sau khi đi qua khe dẫn nút bấm 11 của vỏ bên ngoài 10.

Sau đó, mẫu lõi ghép 33 được tạo ra ở mặt đối diện của bộ phận trượt 30 được lắp vào rãnh ghép 52 của phần giữ son môi 50 được ghép với son môi 51. Sau đó, ống dẫn 60 có dạng ống được lắp xung quanh bề mặt chu vi bên ngoài của phần giữ son môi 50, và được ghép với vỏ bên ngoài 10.

Ngoài ra, nắp 70 được ghép với mẫu lõi ghép thứ nhất 61 của ống dẫn 60 để ngăn son môi 51 khỏi lộ ra bên ngoài, và công việc lắp ráp hoàn tất.

Khi vỏ son môi loại trượt được lắp ráp thông qua phương pháp trên được sử dụng, nắp 70 được tách ra như được thể hiện trong FIG. 3.

Sau đó, như được thể hiện trong FIG. 6, nút bấm 40 được di chuyển xuống để lộ son môi 51 được ghép với phần giữ son môi 50 với mặt bên ngoài.

Trong trường hợp này, gờ 41 của nút bấm 40 đi qua chốt 12 được tạo ra ở khe dẫn nút bấm 11 của vỏ bên ngoài 10.

Mẫu lõi ma sát 42 được tạo ra trên các mặt bên của gờ 41 của nút bấm 40. Khi mẫu lõi ma sát 42 của gờ 41 đi qua chốt 12, gờ 41 di chuyển đàn hồi do khoảng trống đàn hồi 43 được tạo ra ở giữa gờ 41.

Sau đó, khi mẫu lõi ma sát 42 được tạo ra trên các mặt bên của gờ 41 di chuyển

trên khe dẫn nút bấm 11, mấu lồi ma sát 42 ngăn son môi 51 khỏi bị đẩy và di chuyển xuống. Ngoài ra, mấu lồi ma sát 42 cho phép vỏ son môi vận hành nhẹ nhàng khi vỏ son môi hoạt động.

Khi nút bấm 40 di chuyển, bộ phận trượt 30 được ghép với nút bấm 40 di chuyển cùng nhau.

Ngoài ra, vì mấu lồi ghép 33 của bộ phận trượt 30 được lắp vào rãnh ghép 52 của phần giữ son môi 50, phần giữ son môi 50 được ghép với bộ phận trượt 30 di chuyển cùng với nút bấm 40 khi nút bấm 40 di chuyển.

Vì son môi 51 lộ ra bên ngoài khi nút bấm 40 di chuyển lên và xuống, người sử dụng có thể sử dụng tiện lợi vỏ son môi theo sáng chế. Mấu lồi ma sát 42 được tạo ra trên gờ 41 của nút bấm 40 được lắp vào khe dẫn nút bấm 11 của vỏ bên ngoài 10 để ngăn nút bấm 40 khỏi di chuyển tự do.

Mặc dù vỏ son môi loại trượt theo một phương án của sáng chế được mô tả với mục đích minh họa, nhưng sáng chế không bị hạn chế ở đó. Người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực này sẽ biết rõ rằng các biến đổi, bổ sung và thay thế khác là khả thi, mà không lệch khỏi đối tượng của sáng chế được bộc lộ trong yêu cầu bảo hộ đi kèm.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vỏ son môi loại trượt bao gồm:

vỏ bên ngoài (10) được tạo ra trong bề mặt chu vi bên ngoài của nó với khe dẫn nút bấm (11);

vỏ bên trong (20) được lắp trong vỏ bên ngoài (10) và được tạo ra trong mặt trong của nó với rãnh dẫn (23);

bộ phận trượt (30) được lắp trong rãnh dẫn (23) của vỏ bên trong (20) và được tạo ra ở cả hai đầu của nó với rãnh lắp gờ (32) và mẫu lồi ghép (33);

nút bấm (40) được ghép với rãnh lắp gờ (32) của bộ phận trượt (30) và có gờ (41);

phần giữ son môi (50) được ghép với mẫu lồi ghép (33) của bộ phận trượt (30);

ống dẫn (60) được ghép với vỏ bên ngoài (10),

trong đó bộ phận trượt (30) bao gồm tấm đàn hồi (31) có hình bản mỏng để di chuyển được theo chiều thẳng đứng dọc theo rãnh dẫn (23) của vỏ bên trong (20), và gờ (41) của nút bấm (40) được tạo cặp, khoảng trống đàn hồi (43) được tạo ra ở giữa gờ (41) đã tạo cặp, và mẫu lồi ma sát (42) được tạo ra trên các mặt bên của gờ (41); và

chốt (12) được tạo ra trong khe dẫn nút bấm (11) của vỏ bên ngoài (10).

2. Vỏ son môi loại trượt theo điểm 1, trong đó vỏ bên trong (20) có khoảng trống lắp tấm đàn hồi (24) được định ra bởi mặt bên của vỏ bên trong (20).

3. Vỏ son môi loại trượt theo điểm 1, trong đó phần giữ son môi (50) được tạo ra ở đầu dưới của nó với rãnh ghép (52).

Fig. 1

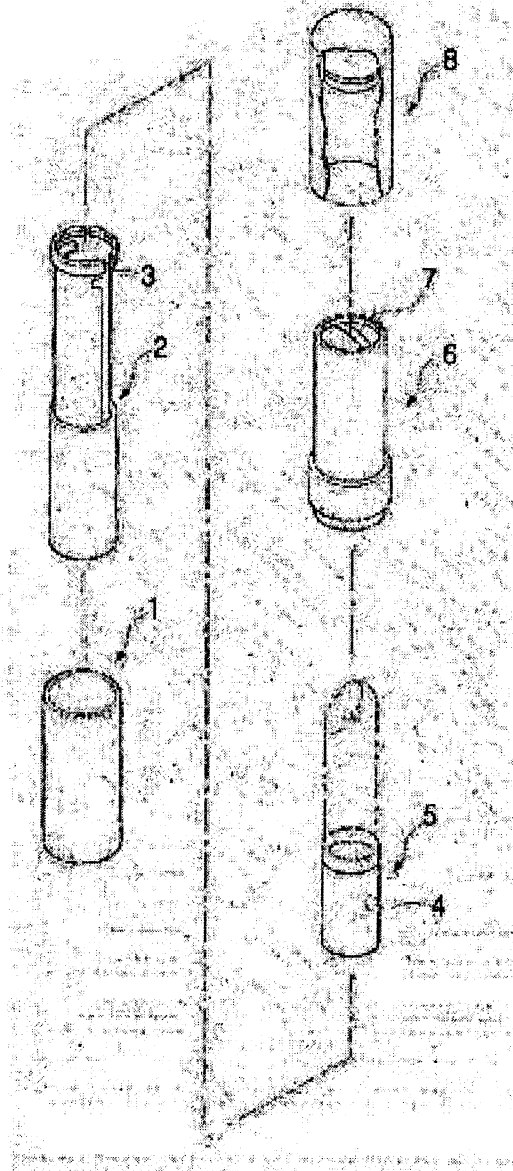


Fig. 2

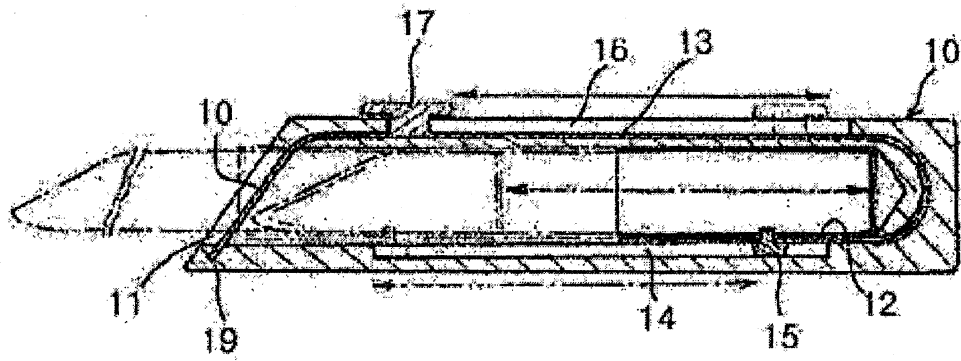


Fig. 3

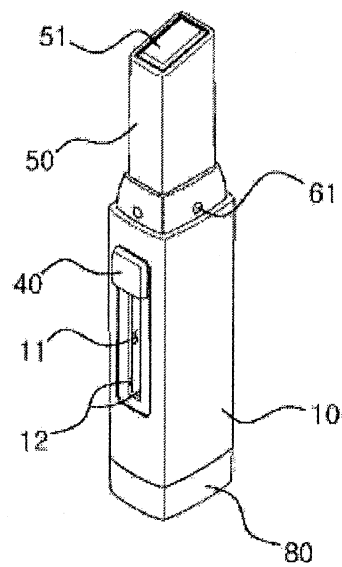
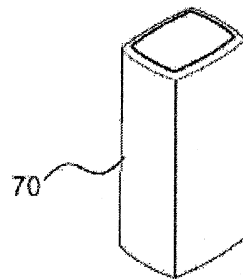


Fig. 4

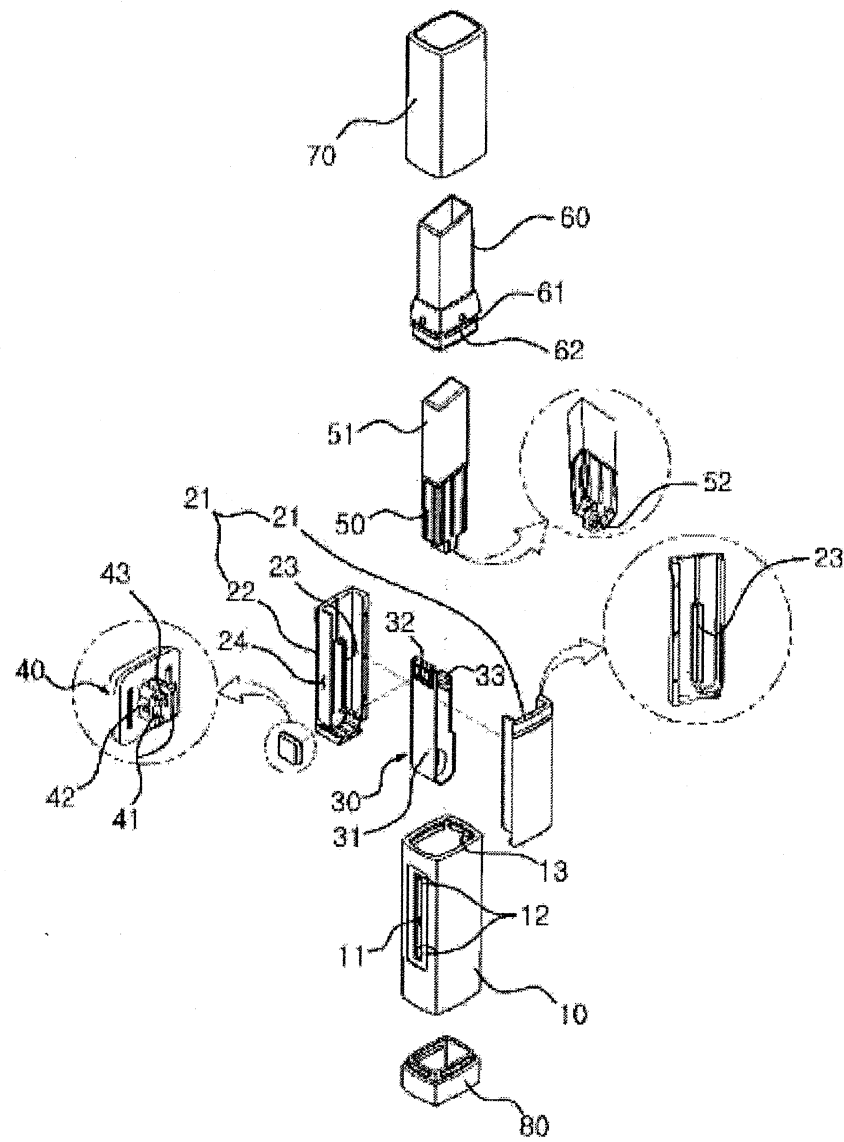


Fig. 5

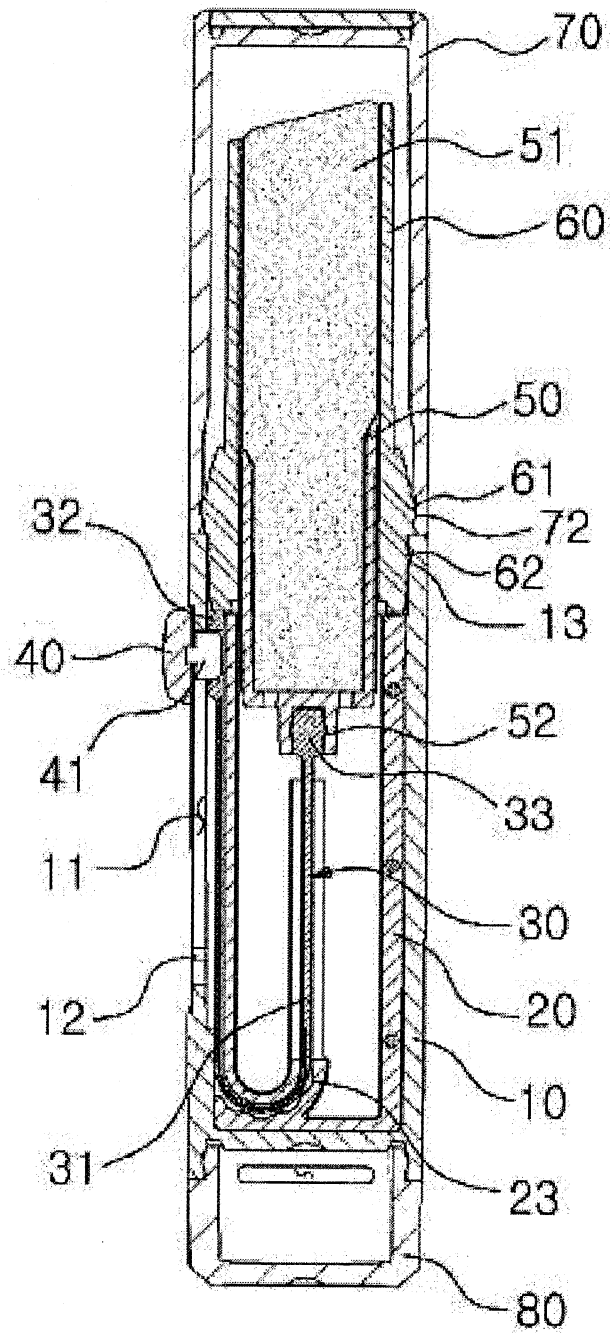


Fig. 6

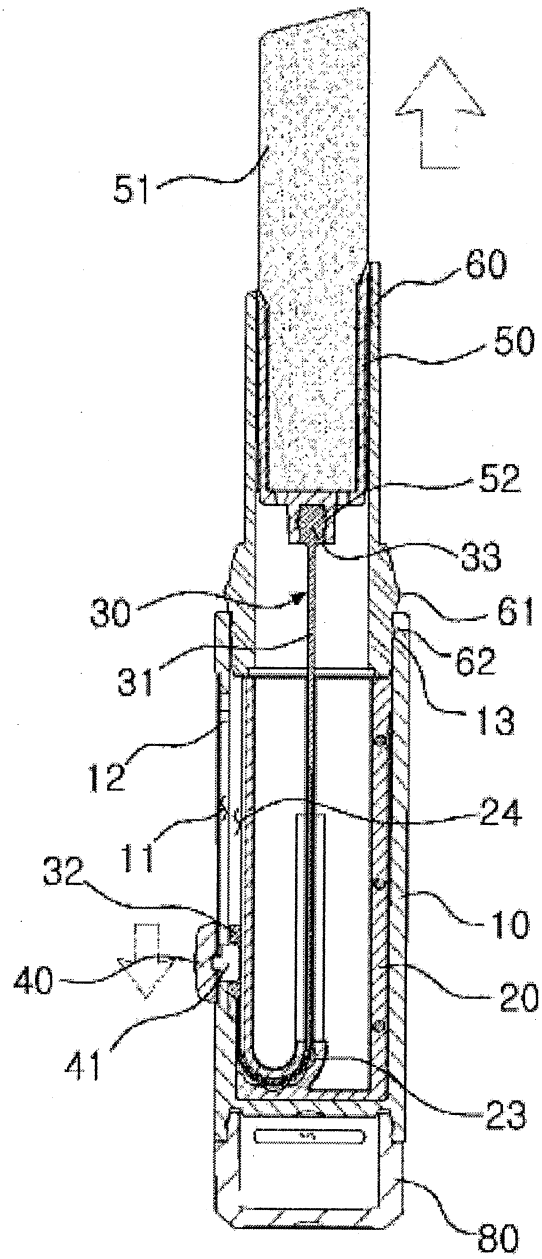


Fig. 7

